

Số: 4388/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 18 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt phương án giá đất để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Nâng cấp đường Hương lộ 9 xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về giá đất;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính Phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 36/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết phương pháp định giá đất; xây dựng, điều chỉnh bảng giá đất; định giá đất cụ thể và tư vấn xác định giá đất;

Căn cứ Thông tư số 37/2014/TT-BTNMT ngày 30 tháng 6 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Thông tư số 33/2017/TT-BTNMT ngày 29 tháng 9 năm 2017 của Bộ Trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định chi tiết Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai và sửa đổi, bổ sung một số điều của thông tư hướng dẫn thi hành Luật đất đai;

Căn cứ Quyết định số 49/2019/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành Quy định về bảng giá đất tỉnh Đồng Nai 5 năm, giai đoạn 2020 - 2024;

Trên cơ sở Văn bản số 6337/STC-HĐTĐGD ngày 27 tháng 9 năm 2021 của Hội đồng Thẩm định giá đất tỉnh về việc quyết định giá đất để tính tiền bồi



thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Nâng cấp đường Hương lộ 9 xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 892/TTr-STNMT ngày 01 tháng 10 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt phương án giá đất để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Nâng cấp đường Hương lộ 9 xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai, với các nội dung sau:

1. Mục đích định giá đất và các thông tin về khu đất định giá

a. Mục đích định giá đất: Xác định giá đất để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án Nâng cấp đường Hương lộ 9 xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu.

b. Các thông tin về khu đất định giá:

- Địa điểm: Xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu.

- Diện tích đất định giá: Với diện tích 19.053,9m².

- Mục đích sử dụng: Đất ở tại nông thôn; Đất nông nghiệp (đất trồng cây lâu năm, đất trồng cây hàng năm, đất nuôi trồng thủy sản, đất rừng sản xuất); Đất bằng chưa sử dụng; Đất nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ, nhà hỏa táng; Đất cơ sở tôn giáo, cơ sở tín ngưỡng.

- Vị trí, ranh giới khu đất: Được xác định theo tờ Trích lục và biên vẽ khu đất bản đồ địa chính số 99/TLBD tỷ lệ 1/1000 do Công ty TNHH Khảo sát và Xây dựng 6 thực hiện ngày 5/9/2020 và được Văn phòng Đăng ký Đất đai tỉnh kiểm tra nội nghiệp ngày 10/9/2020.

2. Phê duyệt kết quả định giá đất cụ thể

Giá đất để tính tiền bồi thường khi Nhà nước thu hồi đất thực hiện dự án Nâng cấp đường Hương lộ 9 xã Tân Bình, huyện Vĩnh Cửu, cụ thể như sau:

Stt	Loại đất	Đường	Vị trí	Giá đất định giá
1	Đất ở nông thôn	Đường Hương lộ 9 (Đoạn từ Đường ĐT 768 (ngã tư Bến Cá) đến hết Km+200)	1	8.103.000
		Đường Hương lộ 9 (Đoạn từ Km+200 đến nhà thờ Tân Triều)	1	7.498.000

Stt	Loại đất	Đường	Vị trí	Giá đất định giá
		Đường Hương lộ 9 (Đoạn còn lại)	1	6.649.000
		Đường Thành Đức - Tân Triều (xã Tân Bình) (Đoạn từ đường Hương lộ 9 đến ngã ba đường vào di tích địa điểm thành lập Chi bộ Cộng sản Bình Phước - Tân Triều và Tỉnh ủy lâm thời Biên Hòa)	1	7.498.000
		Đường Thành Đức - Tân Triều (xã Tân Bình) (Đoạn còn lại)	1	6.649.000
2	Đất nghĩa trang, nghĩa địa, nhà tang lễ, nhà hỏa táng	Đường Hương lộ 9 (Đoạn từ Km+200 đến nhà thờ Tân Triều)	1	4.499.000
		Đường Hương lộ 9 (Đoạn còn lại)	1	3.989.000
		Đường Thành Đức - Tân Triều (xã Tân Bình) (Đoạn từ đường Hương lộ 9 đến ngã ba đường vào di tích địa điểm thành lập Chi bộ Cộng sản Bình Phước - Tân Triều và Tỉnh ủy lâm thời Biên Hòa)	1	4.499.000
		Đường Thành Đức - Tân Triều (xã Tân Bình) (Đoạn còn lại)	1	3.989.000
3	Đất cơ sở tôn giáo, cơ sở tín ngưỡng	Đường Hương lộ 9 (Đoạn từ Km+200 đến nhà thờ Tân Triều)	1	4.499.000
		Đường Hương lộ 9 (Đoạn còn lại)	1	3.989.000
		Đường Thành Đức - Tân Triều (xã Tân Bình) (Đoạn từ đường Hương lộ 9 đến ngã ba đường vào di tích địa điểm thành lập Chi bộ Cộng sản Bình Phước - Tân Triều và Tỉnh ủy lâm thời Biên Hòa)	1	4.499.000
		Đường Thành Đức - Tân Triều (xã Tân Bình) (Đoạn còn lại)	1	3.989.000
4	Đất nông nghiệp (đất trồng cây lâu năm, cây hàng năm)	Đường Hương lộ 9 (Đoạn từ Đường ĐT 768 (ngã tư Bến Cá) đến hết Km+200)	1	1.794.000
		Đường Hương lộ 9 (Đoạn từ Km+200 đến nhà thờ Tân Triều)	1	1.794.000



Stt	Loại đất	Đường	Vị trí	Giá đất định giá
		Đường Hương lộ 9 (Đoạn còn lại)	1	1.500.000
		Đường Thành Đức - Tân Triều (xã Tân Bình) (Đoạn từ đường Hương lộ 9 đến ngã ba đường vào di tích địa điểm thành lập Chi bộ Cộng sản Bình Phước - Tân Triều và Tỉnh ủy lâm thời Biên Hòa)	1	1.794.000
		Đường Thành Đức - Tân Triều (xã Tân Bình) (Đoạn còn lại)	1	1.500.000
5	Đất nông nghiệp (đất nuôi trồng thủy sản).	Đường Hương lộ 9 (Đoạn từ Đường ĐT 768 (ngã tư Bến Cá) đến hết Km+200)	1	1.794.000
		Đường Hương lộ 9 (Đoạn từ Km+200 đến nhà thờ Tân Triều)	1	1.794.000
		Đường Thành Đức - Tân Triều (xã Tân Bình) (Đoạn từ đường Hương lộ 9 đến ngã ba đường vào di tích địa điểm thành lập Chi bộ Cộng sản Bình Phước - Tân Triều và Tỉnh ủy lâm thời Biên Hòa)	1	1.794.000
		Đường Thành Đức - Tân Triều (xã Tân Bình) (Đoạn còn lại)	1	1.500.000
6	Đất nông nghiệp (đất rừng sản xuất).	Đường Hương lộ 9 (Đoạn còn lại)	1	1.500.000
7	Đất bằng chưa sử dụng	Đường Thành Đức - Tân Triều (xã Tân Bình) (Đoạn từ đường Hương lộ 9 đến ngã ba đường vào di tích địa điểm thành lập Chi bộ Cộng sản Bình Phước - Tân Triều và Tỉnh ủy lâm thời Biên Hòa)	1	1.794.000
		Đường Thành Đức - Tân Triều (xã Tân Bình) (Đoạn còn lại)	1	1.500.000

3. Về việc xác định vị trí thửa đất để tính tiền bồi thường được thực hiện theo Quyết định số 49/2019/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban

Điều 2. Căn cứ các nội dung được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, UBND huyện Vĩnh Cửu chỉ đạo Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Vĩnh Cửu tính toán lập phương án bồi thường về đất theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Tài chính, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Vĩnh Cửu, Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Vĩnh Cửu, Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất huyện Vĩnh Cửu, Ban Quản lý dự án huyện Vĩnh Cửu, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Tân Bình, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Chánh, Phó văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTNS, PVB.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN *huy*

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Tấn Đức